

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2020/DS-ST

Ngày: 19/6/2020

*V/v yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Nguyễn Yên Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Dệt

2. Ông Huỳnh Đức Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Như Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Duyên Em – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2020/TLST-DS, ngày 30 tháng 01 năm 2020 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2020/QĐXXST-DS ngày 29/5/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 430, ấp N, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre

Chị Nguyễn Thị Kim T ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Huỳnh Minh T1, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre

(Theo giấy ủy quyền ngày 10/02/2020)

- Bị đơn: Anh Mai Anh Đ, sinh năm 1984

Chị Võ Thị Thu V, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre

Anh T1, chị V có mặt tại tòa; anh Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim T và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Huỳnh Minh T1 trình bày:

Vào khoảng 6 giờ 15 phút sáng ngày 11/9/2019, chị Nguyễn Thị Kim T đang đi bộ trên đường hướng từ nhà chị ở ấp N, xã M lên cầu Chệt Sậy (phía tay phải sát lề đường) thì bất ngờ từ phía sau có 1 xe đạp điện của 1 em học sinh chạy tới đụng vào người chị T từ phía sau lưng làm chị T té ngã đập đầu xuống đất bất tỉnh. Người chạy xe đạp điện đụng vào chị T là cháu Mai Trường D, sinh ngày 13/11/2005, con của anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V. Tại Kết luận giám định pháp y số 321-1219/TgT ngày 11/12/2019 đã kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị T là 21%, bị tổn thương vùng đầu do té ngã. Nguyên nhân là do cháu Mai Trường D chạy xe không chú ý, thiếu quan sát khi điều khiển xe. Từ khi xảy ra vụ việc tới nay gia đình chị T đã tốn rất nhiều công sức tiền bạc để điều trị và chăm sóc cho chị. Phía gia đình cháu Mai Trường D có gửi cho chị T 5.000.000 đồng để phụ lo chi phí. Công an có mời hai bên đến thương lượng nhưng không thống nhất được số tiền bồi thường.

Nay chị T yêu cầu anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V bồi thường thiệt hại như sau:

- Tiền thuốc điều trị từ ngày xảy ra tại nạn đến nay: 27.402.222 đồng
- Tiền xe di chuyển từ nhà đến bệnh viện 4 lần: 4.800.000 đồng
- Tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe từ ngày xảy ra tại nạn đến nay: 15.000.000 đồng
- Tiền mất thu nhập bán quán nước giải khát tại nhà từ ngày xảy ra tại nạn đến nay: 200.000 đồng/ngày x 90 ngày = 18.000.000 đồng
- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 50 tháng lương tối thiểu x 1.390.000 đồng = 69.500.000 đồng

Tổng các khoản nêu trên là 134.702.222 đồng, chị T đồng ý khấu trừ số tiền 5.000.000 đồng mà chị V (mẹ D) đã đưa trước đó. Anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V còn phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho chị số tiền là 129.702.222 đồng.

Theo bị đơn anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V thống nhất trình bày:

Anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V thừa nhận tai nạn của chị Nguyễn Thị Kim T là do con của anh Đ, chị V là cháu Mai Trường D gây ra.

Anh Đ, chị V đồng ý bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Kim T nhưng chỉ ở mức hợp lý cụ thể như sau:

- Tiền thuốc điều trị 27.402.222 đồng: chỉ đồng ý bồi thường theo những gì có hóa đơn chứng từ
- Tiền xe di chuyển 4.800.000 đồng: chỉ đồng ý bồi thường tiền xe 2 lần vào ngày 11/9/2019 và 13/9/2019 tổng cộng là 2.400.000 đồng; 2 lần xe còn lại vào ngày 25/10/2019 và 22/11/2019 chỉ đồng ý bồi thường theo giá xe khách là 70.000 đồng/người/lượt, bồi thường cho 2 người là 560.000 đồng
- Tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe 15.000.000 đồng: chỉ đồng ý bồi thường tiền ăn cho 1 người bệnh và 1 người nuôi bệnh là 120.000 đồng/ngày (từ 11/9/2019 đến 20/9/2019) tổng cộng là 1.200.000 đồng và tiền bồi dưỡng sức khỏe là 2.000.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập 18.000.000 đồng: chi đồng ý bồi thường 20 ngày x 150.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng

- Tiền tổn thất tinh thần 69.500.000 đồng: chi đồng ý bồi thường 3 tháng lương tối thiểu là 4.170.000 đồng

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim T là anh Huỳnh Minh T1 thay đổi yêu cầu khởi kiện. Theo đó: Về phần tiền thuốc điều trị từ ngày xảy ra tai nạn tới nay, chỉ yêu cầu anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 22.402.402 đồng. Tiền xe di chuyển từ nhà đến bệnh viện 4 lần là 3.400.000 đồng. Tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe từ ngày xảy ra tai nạn tới nay là 12.000.000 đồng. Tiền mất thu nhập bán quán nước giải khát tại nhà từ ngày xảy ra tai nạn tới nay là 150.000 đồng/ngày x 90 ngày = 13.500.000 đồng. Đối với tiền bồi thường tổn thất tinh thần vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như ban đầu là 50 tháng lương tối thiểu x 1.390.000 đồng = 69.500.000 đồng. Tổng số tiền mà chị Nguyễn Thị Kim T yêu cầu anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V có trách nhiệm liên đới bồi thường là 120.802.402 đồng. Chị T đồng ý khấu trừ số tiền 5.000.000 đồng mà chị V (mẹ D) đã đưa trước đó.

Bị đơn anh Mai Anh Đ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt

Bị đơn chị Võ Thị Thu V trình bày chi đồng ý bồi thường cho chị T tiền thuốc 22.402.402 đồng, tiền xe 3.400.000 đồng, tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe 3.200.000 đồng. Đối với các khoản tiền bồi thường còn lại, chị V yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim T và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

- Chị Nguyễn Thị Kim T khởi kiện yêu cầu anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do con của anh Đ và chị V là cháu Mai Trường D gây tai nạn giao thông cho chị T. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Theo Thông báo kết quả giải quyết tai nạn giao thông đường bộ số 07/TB-CAH ngày 12/01/2020 của Công an huyện G thì vụ tai nạn giao thông nói trên

không có dấu hiệu của tội phạm. Do đó, đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

- Do tai nạn giao thông xảy ra tại ấp N, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre và bị đơn anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V hiện đang cư trú tại ấp 3, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre. Do đó, căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân huyện G thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

- Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Mai Anh Đ có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Mai Anh Đ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào Biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 10/01/2020, Thông báo kết quả giải quyết tai nạn giao thông đường bộ số 07/TB-CAH ngày 12/01/2020 của Công an huyện G và lời trình bày của các bên đương sự, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 6 giờ 15 phút sáng ngày 11/9/2019, tại khu vực ấp N, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre, trên đường tỉnh 885. Mai Trường D, sinh ngày 13/11/2005, hiện trú tại ấp 3, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre điều khiển xe đạp điện hướng đi từ G đến thành phố Bến Tre và chạm vào chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 430, ấp N, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả làm chị Nguyễn Thị Kim T bị chấn thương vùng đầu, kết quả giám định pháp y về thương tích là 21%. Nguyên nhân tai nạn là do cháu Mai Trường D điều khiển xe đạp điện thiếu chú ý quan sát quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Như vậy, cháu Mai Trường D là người có lỗi vô ý gây ra thiệt hại. Tại thời điểm gây ra thiệt hại, cháu Mai Trường D chưa đủ 15 tuổi. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 584 và khoản 2 Điều 586 Bộ luật Dân sự 2015, việc chị T yêu cầu cha mẹ của cháu D là anh Đ, chị V bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở.

[2.2] Về mức bồi thường mà nguyên đơn yêu cầu nhận thấy:

* Đối với tiền thuốc điều trị, viện phí và chi phí giám định từ ngày xảy ra tai nạn tới nay: 22.402.402 đồng

Chị T nhập viện khoa cấp cứu Bệnh viện Minh Đức vào ngày 11/9/2019, sau đó chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy cùng ngày 11/9/2019. Đến ngày 13/9/2019, chị T được chuyển viện sang Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 20/9/2019, chị T ra viện. Sau đó, chị T tái khám tại Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh vào các ngày 27/9/2019, 25/10/2019, 22/11/2019. Ngày 06/12/2019, chị T được đưa đi giám định tổn hại sức khỏe tại Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bến Tre. Căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ, toa thuốc điều trị mà chị T cung cấp có cơ sở chấp nhận các khoản tiền viện phí, tiền thuốc, chi phí sau:

- Tiền thanh toán ra viện tại khoa cấp cứu Bệnh viện Minh Đức vào ngày 11/9/2019: 1.838.491 đồng

- Tiền thanh toán ra viện tại Bệnh viện Chợ Rẫy vào ngày 13/9/2019:

1.196.448 đồng

- Tiền thanh toán ra viện tại Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 20/9/2019: 4.958.378 đồng; Phiếu thu tiền thuốc: 1.653.600 đồng

- Phiếu thu tiền thuốc ngày 27/9/2019: 2.908.200 đồng; Phiếu thu chụp CT sọ não: 800.000 đồng; Phiếu thu viện phí phòng khám: 100.000 đồng

- Phiếu thu tiền thuốc ngày 25/10/2019: 3.861.900 đồng; Phiếu thu chụp CT sọ não: 800.000 đồng; Phiếu thu viện phí phòng khám: 100.000 đồng

- Phiếu thu tiền thuốc ngày 22/11/2019: 2.178.180 đồng; Phiếu thu chụp sọ não: 800.000 đồng; Phiếu thu viện phí phòng khám: 100.000 đồng

- Chi phí giám định tổn hại sức khỏe ngày 06/12/2019: 535.000 đồng; Tiền bồi dưỡng giám định tổn hại sức khỏe: 680.000 đồng

Tổng chi phí theo hóa đơn, chứng từ là 22.510.197 đồng. Tuy nhiên, phía nguyên đơn chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 22.402.402 đồng và bị đơn cũng đồng ý bồi thường số tiền này nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

* Đối với tiền xe di chuyển từ nhà đến bệnh viện 4 lần: 3.400.000 đồng

Căn cứ vào hóa đơn bán hàng của hiệu buôn Long Hưng tại thành phố Bến Tre mà chị T cung cấp cho Tòa án thể hiện chị T thuê xe 4 lần vào các ngày 20/9/2019, 27/9/2019, 25/10/2019, 22/11/2019 mỗi lần với giá 1.200.000 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh T1 chỉ yêu cầu tiền thuê xe 2 lần 2.400.000 đồng và 2 lần đi bằng xe khách 1.000.000 đồng/2 người, tổng cộng là 3.400.000 đồng. Chị V đồng ý bồi thường tiền xe 3.400.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

* Đối với tiền mất thu nhập bán quán nước giải khát tại nhà từ ngày xảy ra tai nạn tới nay: 150.000 đồng/ngày x 90 ngày = 13.500.000 đồng

Chị T nhập viện vào ngày 11/9/2019 đến ngày 20/9/2019 thì xuất viện và được tái khám 2 lần, đến ngày 06/12/2019 chị T được đưa đi giám định tổn hại sức khỏe, trong khoảng thời gian này là 2 tháng 25 ngày. Tuy nhiên, để tạo điều kiện cho chị T phục hồi vết thương nên chấp nhận cho chị T thêm 5 ngày, tổng cộng là 3 tháng. Như vậy, việc chị T yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian 90 ngày là có cơ sở.

Về mức thu nhập nhận thấy, theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 thì nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại. Tòa án đã tiến hành xác minh nhưng chính quyền địa phương không xác định được mức thu nhập trung bình của loại hình lao động này. Theo xác minh của Tòa án thì mức thu nhập trung bình của 3 quán nước giải khát trên địa bàn xã M là 76.700 đồng/ngày. Tuy nhiên, trong 3 quán nước được xác minh có 1 quán nằm trong đường nhỏ, lượng khách đến quán chỉ bằng 1/3 so với những quán nằm ngoài mặt đường lớn. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho chị T, cần xác định thu nhập thực tế bị mất của chị T là 100.000 đồng/ngày. Như vậy, anh Đ chị V phải có trách nhiệm bồi thường cho chị T số tiền mất thu nhập là: 100.000 đồng/ngày x 90 ngày = 9.000.000 đồng

* Đối với tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe từ ngày xảy ra tại nạn tới nay: 12.000.000 đồng

Theo đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày thì sau khi bị tai nạn giao thông, hàng ngày chị T phải bồi dưỡng sức khỏe bằng các thực phẩm như thịt, cá, rau, củ, sữa, trái cây, mỗi ngày mua khoảng 120.000 đồng trong suốt thời gian từ ngày 11/9/2019 đến ngày 15/01/2020 với số tiền 12.000.000 đồng. Nhưng phía nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho khoản này. Đồng thời, Hội đồng xét xử đã xem xét tiền mất thu nhập cho chị T trong thời gian điều trị vết thương là 3 tháng để chị sử dụng chi tiêu cho cá nhân. Do vậy, không có cơ sở để xem xét khoản tiền trên cho chị T. Tuy nhiên, phía bị đơn đồng ý bồi thường tiền ăn cho 1 người bệnh và 1 người nuôi bệnh là 120.000 đồng/ngày (từ 11/9/2019 đến 20/9/2019) tổng cộng là 1.200.000 đồng và tiền bồi dưỡng sức khỏe là 2.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

* Về chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị: Do chị T không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

* Đối với tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 50 tháng lương tối thiểu x 1.390.000 đồng = 69.500.000 đồng

Nguyên đơn cho rằng sau khi bị tai nạn chị T thường bị hoảng loạn, lo sợ, bất an kéo dài ... nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Tuy nhiên, căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 321-1219/TgT ngày 11/12/2019 thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của chị T là 21%. Chị T bị chấn thương vùng đầu, mặc dù tại thời điểm giám định pháp y chưa ghi nhận bất thường nhưng thương tích do cháu D gây ra cũng có ảnh hưởng đến sinh hoạt cá nhân của chị T. Vì vậy, cần xem xét cho chị T một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần ở mức hợp lý là 11 tháng lương tối thiểu (11 lần mức lương cơ sở) do Nhà nước quy định. Theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 thì mức lương tối thiểu chung là 1.490.000 đồng/tháng. Do đó, anh Đ chị V phải có trách nhiệm bồi thường cho chị T số tiền tổn thất tinh thần là: 1.490.000 đồng/tháng x 11 tháng = 16.390.000 đồng

Từ những phân tích trên xét thấy việc chị Nguyễn Thị Kim T yêu cầu anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V liên đới bồi thường thiệt hại là có cơ sở nhưng mức bồi thường chưa phù hợp nên yêu cầu khởi kiện của chị T chỉ được chấp nhận một phần. Buộc anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Kim T tổng cộng các khoản như đã nêu trên với số tiền là 54.392.402 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, phía nguyên đơn thừa nhận sau khi xảy ra tai nạn, chị Võ Thị Thu V đã bồi thường trước cho chị T số tiền 5.000.000 đồng và đồng ý khấu trừ số tiền này nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Như vậy, anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V có trách nhiệm liên đới bồi thường tiếp cho chị Nguyễn Thị Kim T số tiền là 49.392.402 đồng.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí:

- Do yêu cầu khởi kiện của chị T bị bác một phần nên lẽ ra chị T phải chịu án phí đối với phần yêu cầu bị bác theo quy định pháp luật; nhưng do chị T là người yêu cầu bồi thường về sức khỏe nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Đối với anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V: Do yêu cầu khởi kiện của chị T được chấp nhận một phần nên anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V phải liên đới chịu án phí đối với phần yêu cầu của chị T được chấp nhận theo quy định pháp luật. Do đó, anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: $49.392.402 \text{ đồng} \times 5\% = 2.470.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 40; các Điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim T đối với anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, cụ thể:

Buộc anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Kim T số tiền 49.392.402 đồng (bốn mươi chín triệu, ba trăm chín mươi hai nghìn, bốn trăm lẻ hai đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Anh Mai Anh Đ và chị Võ Thị Thu V phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 2.470.000 (hai triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Riêng bị đơn anh Mai Anh Đ vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Nguyễn Yến Phương